TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **37**/2018/HNGĐ-PT
Ngày 25/7/2018
V/v: Tranh chấp ly hôn và nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hà Huy Hùng.
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Chinh.
Ông Lê Quốc Thành.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Đỗ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 34/2017/TLPT-HNGĐ ngày 02/7/2018 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 74/2018/HNGĐ-ST ngày 23/5/2018 của Toà án nhân dân huyện Y.Đ bị kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 35/2018/QĐ-PT ngày 05/7/2018, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Anh Nguyễn Anh V. - sinh năm 1971.

- ***Bị đơn:*** Chị Lương Thị H. - sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Khu tập thể Tr.G…,Thị trấn Th.N, huyện Y.Đ, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn chị Lương Thị H..

Tại phiên tòa: Có mặt anh Nguyễn Anh V. và chị Lương Thị H..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Theo nguyên đơn trình bày: Anh và chị Lương Thị H. kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Y.T, huyện Y.Đ ngày 24/9/2001.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 12 năm, bắt đầu từ ngày 26/4/2014 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do anh V. nghi ngờ chị H. không chung thủy. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, nên tháng

7/2014 anh có đơn xin ly hôn chị H., tại Bản án hôn nhân gia đình số 14/2015/HNGĐ-ST ngày 3/2/2015 Tòa án nhân dân huyện Y.Đ đã xử bác đơn ly hôn của anh. Năm 2016 anh lại tiếp tục làm đơn ly hôn và tại Bản án số 106/2006/HNGĐ-ST ngày 22/9/2016 Tòa án nhân dân huyện Y.Đ tiếp tục xử bác đơn xin ly hôn, không đồng ý với bản án sơ thẩm, anh kháng cáo và tại Bản án số 53/2016/HNGĐ-PT ngày 23/11/2016 Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Nay anh V. xét thấy không thể chung sống với chị H., mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy anh tiếp tục làm đơn xin ly hôn chị H..

2. Theo bị đơn trình bày: Chị và anh Nguyễn Anh V. kết hôn với nhau tự nguyện, đăng ký kết hôn từ năm 2001.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 12 năm, đến năm 2014 thì nảy sinh mâu thuẫn. Tuy vợ chồng có mâu thuẫn nhưng chị vẫn rất yêu thương anh V., các con cần người bố chăm sóc để trưởng thành. Vì vậy chị xin được đoàn tụ vợ chồng.

3. Về con chung: Anh V. và chị H. thống nhất có 02 con chung: Cháu Nguyễn Đức Đ., sinh ngày 26/8/2002 và cháu Nguyễn Trâm A., sinh ngày 17/01/2009. Cháu A. đang ở với chị H. còn cháu Đ. học xa nhà nên đang ở với ông bà nội.

Anh V. có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai con chung và không yêu cầu chị H. cấp dưỡng nuôi con chung. Trường hợp không được nuôi hai con thì anh xin được nuôi cháu Đạt còn cháu Anh để chị H. nuôi vì cháu đang còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ.

Chị H. có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh V. cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về tài sản chung: Anh V., chị H. không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại bản án số 74/2018/HNGĐ-ST ngày 23/5/2018 của Toà án nhân dân huyện Y.Đ đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 56, điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Anh V. được ly hôn chị Lương Thị H..

Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Anh V. trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức Đ. – Sinh ngày 26/8/2002; Giao cho chị Lương Thị H. trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trâm A., sinh ngày 17/01/2009.

Anh V., chị H. không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H., anh V. có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm.

Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo.

* Ngày 23/5/2018, chị H. kháng cáo, với nội dung: Chị vẫn còn tình cảm với anh nên đề nghị cấp phúc thẩm không chấp nhận việc xin ly hôn để vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con cái.

*** Tại phiên toà phúc thẩm:**

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện, người kháng cáo không rút đơn kháng cáo và đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá: Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm và phúc thẩm tuân theo các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Về nội dung kháng cáo thì xét thấy anh việc anh V. yêu cầu lần này là lần thứ 3 đề nghị được ly hôn, nhưng chị H. vẫn yêu cầu được đoàn tụ. Như vậy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng không thể hòa giải, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự, không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến tranh luận của các đương sự và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà phúc thẩm anh Nguyễn Anh V. vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, chị Lương Thị H. giữ nguyên đơn kháng cáo, các bên không hòa giải được với nhau về việc đoàn tụ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo: Anh V. và chị H. kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Y.T, huyện Y.Đ ngày 24/9/2001, đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được 12 năm. Đến năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh V. cho rằng chị H. không chung thủy.

Anh V. đã nhiều lần làm đơn xin ly hôn và đều bị Tòa án bác đơn ly hôn. Nay anh V. tiếp tục làm đơn ly hôn chứng tỏ thực tế mâu thuẫn vợ chồng đã rất trầm trọng trong nhiều năm, Ban GT xác nhận từ tháng 12/2014 cho đến nay anh V. đã chuyển vào P.T số 1 – Tr.G sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay.

Tại phiên tòa chị H. tha thiết đề nghị anh V. nghĩ lại và quay về đoàn tụ cùng nuôi dạy con cái, Hội đồng xét xử đã cố gắng thuyết phục, hòa giải nhưng anh V. vẫn cương quyết đề nghị được ly hôn với chị H..

Xét thấy mâu thuẫn giữa anh V. và chị H. đã thực sự trầm trọng, vợ chồng sống ly thân đã nhiều năm, hôn nhân chỉ tồn trên danh nghĩa, vì vậy giải quyết

cho anh V. được ly hôn chị H. là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Vì vậy Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo yêu cầu đoàn tụ của chị H., giữ nguyên quyết định về phần hôn nhân của Bản án sơ thẩm số 74/2018/HNGĐ-ST ngày ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y.Đ.

[3] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của chị H. không được chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự phúc theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Khoản 1 Điều 308; Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Không chấp nhận kháng cáo của chị Lương Thị H., giữ nguyên quyết định về phần hôn nhân của bản án dân sự sơ thẩm số 74/2018/HNGĐ-ST ngày 23/5/2018 của Toà án nhân dân huyện Y.Đ.

* Căn cứ; Khoản 1 Điều 56, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

- *Về hôn nhân*: Anh Nguyễn Anh V. được ly hôn chị Lương Thị H..

- *Án phí phúc thẩm:* Chị Lương Thị H. phải nộp 300.000đ án phí ly hôn phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001691 ngày 23/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.Đ.

* Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệulực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND huyện Y.Đ;
- Chi cục THADS huyện Y.Đ;
- UBND xã Y.T; Tr.G số 5;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Huy Hùng